TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28-3-2024
V/v: "Ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và ông Lê Quang Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 129/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Tường V, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn C, xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt, có yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1989;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình (Hiện tại đang chấp hành án phạt tù tại Trại Giam Ngh, huyện C, tỉnh Quảng Trị), vắng mặt, có yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Trịnh Thị Tường V trong đơn khởi kiện đề ngày 25/12/2023, bản tự khai ngày 11/01/2024, đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/01/2024 trình bày:*

Chị Trịnh Thị Tường V và anh Lê Thanh H yêu nhau, đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam vào ngày 03/12/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống và làm ăn tại Đ. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh H ham chơi, nghiện ngập nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị V đã nhiều lần khuyên can để vợ chồng lo làm ăn nuôi con nhưng anh H không nghe vẫn chứng nào tật đó. Đến ngày 23/11/2022 anh H bị bắt giữ sau đó bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và hiện đang chấp hành án tại trại giam Ngh, huyện C, tỉnh

Quảng Trị. Chị V xác định hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể quay trở lại sống với nhau nên yêu cầu được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Khả H, sinh ngày 05/11/2018. Hiện nay con chung đang do chị Vy chăm sóc nuôi dưỡng, nên ly hôn chị V có nguyện vọng xin được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con vì chị V đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

** Bị đơn anh Lê Thanh H, tại phiên tòa vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, trong bản tự khai ngày 01/3/2024 gửi cho Tòa án trình bày:* Việc kết hôn, chung sống của vợ chồng như trình bày của chị V anh nhất trí hoàn toàn. Vợ chồng sống hạnh phúc cho đến khi anh H bị bắt và đi chấp hành án từ năm 2022 cho đến nay thì tình cảm vợ chồng đã lạnh nhạt, bản thân nhận thấy vợ chồng không sống với nhau được, vì vậy chị V xin ly hôn anh H cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị V trình bày là Lê Khả H, sinh ngày 05/11/2018, hiện nay con đang ở với chị V nhưng khi Tòa án giải quyết ly hôn anh H cũng có nguyện vọng xin được nuôi con, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án được đảm bảo đúng thủ tục quy định. Nguyên đơn và bị đơn đều trình bày xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 82. Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị V ly hôn anh H. Về con chung: 01 con Lê Khả H, sinh ngày 05/11/2018, Chị V và anh Hải đều có nguyện vọng nuôi con chung, Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Lê Khả Hân cho chị Vy chăm sóc, nuôi dưỡng, do anh Hải đang phải chấp hành án phạt tù, không đủ điều kiện để nuôi con chung; về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Tường V xin ly hôn anh Lê Thanh H là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trịnh Thị Tường V và bị đơn anh Lê Thanh H đều vắng mặt, nhưng trong văn bản gửi choi Tòa án có ý kiến trình bày xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thì chị Trịnh Thị Tường V và anh Lê Thanh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam vào ngày 03/12/2018 nên hôn nhân của Trịnh Thị Tường Vy và anh Lê Thanh Hải là hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn: Theo trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, thì cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được một thời gian sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân theo trình bày của chị V thì do chồng ham chơi không chịu làm ăn, nghiện ngập nên ngày 23/11/2022 anh H bị bắt giữ sau đó bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và hiện đang chấp hành án tại trại giam Ngh, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Chị V và anh Hải đều xác định hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên đều đồng ý ly hôn.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Theo thừa nhận của các đương sự thì mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H là đúng thực tế, đã xảy ra thời gian dài không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay, mỗi người một nơi đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị V có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Anh H cũng có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Trinh Thị Tường V và anh Lê Thanh H được ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình,

[5] Về con chung: Chị Trịnh Thị Tường V và anh Lê Thanh H đều trình bày vợ chồng có một con chung. Chị V và anh H đều có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy nguyện vọng xin nuôi con của chị V và anh H là chính đáng. Tuy nhiên, hiện nay con chung đang sinh sống ổn định với chị V. Anh H đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ngh, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Do đó, xét điều kiện thực tế của các đương sự thì anh Hải hiện tại không đủ các điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, nên Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị Vy được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Khả H, sinh ngày 05/11/2018 và trước mắt không buộc anh H cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với nguyện vọng và điều kiện thực tế hiện tại của các đương sự, phù hợp với quy định tại các Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Sau này, nếu điều khiện của các bên thay đổi các bên các quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Cả nguyên đơn và bị đơn đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Trịnh Thị Tường V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trịnh Thị Tường V yêu cầu ly hôn anh Lê Thanh H.

1. Xử cho chị Trịnh Thị Tường V được ly hôn anh Lê Thanh H.

2. Nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lê Khả Hân, sinh ngày 05/11/2018 cho chị Trịnh Thị Tường V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Lê Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau này, nếu điều khiện của các bên thay đổi, vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ, chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí: Nguyên đơn chị Trịnh Thị Tường V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai số 0004276 ngày 26/12/2023. Chị Trịnh Thị Tường V đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp cho các đương sự theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Lệ Thủy;
-TAND tỉnh Quảng Bình;
-Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
-UBND xã B, huyện Th,
tỉnh Quảng Nam (Nơi ĐKKH để ghi chú vào sổ Hộ tịch; ĐKKH ngày 03/12/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải